TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HNGĐ - ST
Ngày 13-02-2025.
V/v tranh chấp về ly hôn,
nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thạo.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Ngọc Luân.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2024/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 về "*Tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Kim L, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đ, xã K, thị xã B, tỉnh Hà Nam); có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường T, thị xã B, tỉnh Hà Nam); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Vũ Thị Kim L trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Th trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 12/4/2021 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung; bên cạnh đó anh Th mải chơi, đam mêm cờ bạc, không chăm lo cho gia đình, chị đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh Th vẫn không chịu sửa chữa nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát. Mặc dù mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên từ tháng 7/2023 chị đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng li thân nhau từ đó đến nay không còn quan tâm đến tình cảm, cuộc sống của nhau nữa. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh Nguyễn Văn Th, đồng thời nhiều lần triệu tập anh Th đến trụ sở Tòa án để giải quyết về việc chị L xin ly hôn anh, nhưng anh Th đều cố tình vắng mặt. Tòa án đã đến tận nhà anh Th để xác minh và được ông Nguyễn Văn B là bố đẻ anh Th cung cấp: Anh Nguyễn Văn Th và chị Vũ Thị Kim L được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn ngày 12/4/2021 tại Uỷ ban nhân dân xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn với nhau thì anh chị chung sống cùng nhà với ông B. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn như thế nào thì ông không nắm được. Đến khoảng giữa năm 2023 chị L có cho con về nhà bố mẹ đẻ ở xã K, huyện B chơi nhưng từ đó đến nay chị L không về chung sống với anh Th nữa. Ông B cũng khẳng định anh Th hiện vẫn sống cùng với gia đình ông, mỗi lần Tòa án gửi giấy triệu tập và các văn bản tố tụng thì anh Th đều biết, còn lí do vì sao anh Th không đến Tòa án để làm việc thì ông không nắm được.

Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng cũng đã tiến hành làm việc với chính quyền địa phương và được chính quyền địa phương cung cấp: Anh Nguyễn Văn Thh là công dân có hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam, hiện nay anh Th vẫn thường xuyên có mặt tại địa phương. Vợ chồng anh Nguyễn Văn Th, chị Vũ Thị Kim L tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau ngày 12/4/2021 tại UBND xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng. Theo địa phương được biết, sau khi anh chị kết hôn chỉ được một thời gian ngắn thì đã xảy ra mâu thuẫn do nguyên nhân tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh Th mải chơi, không tu chí làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Giữa năm 2023 chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Đ, xã K, huyện B sinh sống, anh chị chấm dứt mọi quan hệ từ đó đến nay. Nay địa phương xác định khả năng đoàn tụ của anh chị là rất khó, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị L được ly hôn anh Th theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị L xác định chị và anh Th có một con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 08/02/2023, hiện nay cháu đang ở với chị. Khi ly hôn chị xin được

nuôi dưỡng cháu B và không yêu cầu anh Th phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Về con riêng: Chị L xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp, công nợ, đất nông nghiệp: Chị L xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên toà, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn cố tình vắng mặt là vi phạm khoản 16 Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 68, Điều 144, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Kim L. Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị Kim L và anh Nguyễn Văn Th. Giao chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Gia B cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi; anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn là anh Nguyễn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lí do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] *Về hôn nhân:* Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị Kim L và anh Nguyễn Văn Th là hợp pháp, anh chị đăng ký kết hôn với nhau ngày 12/4/2021 tại Uỷ ban nhân dân xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Sau ngày kết hôn anh chị chung sống hòa thuận chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung với nhau; bên cạnh đó còn do anh Th mải chơi, không tu chí làm ăn, từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết xin ly hôn anh Th; còn anh Th mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình không đến Tòa để giải quyết việc ly hôn. Theo xác minh tại địa phương và người thân của anh Th thì mâu thuẫn vợ chồng chị L, anh Th xảy ra là thực tế và anh chị đã li thân nhau từ giữa năm

2023, khả năng hàn gắn tình cảm để anh chị đoàn tụ là rất khó. Như vậy chứng tỏ hôn nhân giữa chị L và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, xử cho chị L được ly hôn anh Th là hoàn toàn phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Chị L và anh Th có một con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 08/02/2023, hiện nay đang ở với chị L. Xét thấy hiện nay cháu B chưa đủ 36 tháng tuổi, từ khi anh chị li thân nhau đến nay cháu đều do chị L nuôi dưỡng, chăm sóc ổn định, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị L, giao cho chị L được quyền nuôi dưỡng cháu B, anh Th không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con theo sự tự nguyện của chị L là hoàn toàn phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con riêng:* Chị L xác định không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung; tài sản riêng; công nợ; công sức đóng góp và diện tích đất nông nghiệp:* Chị L xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí:* Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Kim L và anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 08/02/2023 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Th không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L.

Chị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Vũ Thị Kim L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000192 ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. (Chị L đã thi hành xong phần án phí ly hôn sơ thẩm).

Báo cho chị L biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Th vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Kim Bảng;
- Chi cục THADS thị xã Kim Bảng;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Thạo